

Bản án số: 83/2022/HSST

Ngày: 27/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Hòa.

2. Bà Huỳnh Nguyệt Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trinh - Kiểm sát viên

Trong các ngày 25 và 27 tháng 5 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác là B), sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và cư trú: A Huỳnh Tấn P, Khu phố 2, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Đ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Đức N, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974; có vợ Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Lê Nguyễn Thanh P đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2020. (có mặt)

2. Nguyễn Tấn V, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và cư trú: B Huỳnh Tấn P, Khu phố 1, phường Tân Thuận Đ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1976; Anh chị em: Có 02 người (bị cáo là con cả); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Tấn V bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2020 đến ngày 21/12/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

3. Trương Lê Minh T, sinh ngày 23/3/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: C Lâm Văn B, khu phố 4, phường Tân Thuận T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 78/9G Lâm Văn B, khu phố 4, phường Tân K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Trương Việt Q (đã chết) và con bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1974; Anh chị em: Có 03 người (bị cáo là con lớn); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Trương Lê Minh T bị tạm giữ từ ngày 05/11/2020 đến ngày 10/11/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

4. Ngô Minh T, sinh ngày 01/10/2002 tại tỉnh Long An; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: C Lâm Văn B, phường Tân Thuận T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: D Tân M, phường Tân P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Ngô Đăng Kim S và bà Trương Thúy A, sinh năm 1968; Anh chị em: Có 02 người (bị cáo là con út); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Ngô Minh T bị tạm giữ từ ngày 05/11/2020 đến ngày 10/11/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Lê Minh T:* Ông Vũ Hữu Thiên A là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phú Mỹ Thuận. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Minh T:* Ông Phạm Văn L, sinh năm 1990 – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phương Gia; địa chỉ: Số E đường Nguyễn Thị T, phường Bình T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Bị hại:*

1. Ông Phan Châu Q sinh năm 1983; địa chỉ: Số F đường Kha Vạn C, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Ông Huỳnh Thanh B, sinh năm 1988; địa chỉ: Số G Đường số X, phường Hiệp Bình P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3. Ông Đỗ Thế Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Số H Đặng Thúc V, xã Thới Tam T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số I Kha Vạn C, Khu phố 6, phường Hiệp Bình C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Hòa L, sinh năm 1959; địa chỉ: Số J Nguyễn Thời T, Phường A, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Số B đường Huỳnh Tấn P, Khu phố 1, phường Tân Thuận Đ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3. Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số C đường Lâm Văn B, Khu phố 4, phường Tân Thuận T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Trần Khương N, sinh năm 1984; địa chỉ: Số J Nguyễn Thời T, Phường A, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/11/2020, Lê Nguyễn Thanh P rủ theo Trương Lê Minh TR (sinh năm 2003) và Ngô Minh T đến địa chỉ 793/54/1/19A Trần Xuân S, khu phố 4, phường Tân H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh gặp bà Nguyễn Thị Hòa L, Phan Châu Q thanh lý hợp đồng thuê căn nhà trên. TR điều khiển xe hiệu Honda Dream biển số 52H7-24XX chở P, còn T điều khiển xe hiệu Winner biển số 59L1-768.YY. Khi đến nơi, gặp bà L, P ngồi nói chuyện cùng Huỳnh Thanh B, Phan Châu Q bàn bạc hợp đồng. TR và T ở ngoài uống cà phê. Trong lúc thỏa thuận, do không thống nhất được một số nội dung về hợp đồng nên giữa P và Q xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi nhau. Bà L kêu P về nhà để lấy hợp đồng. Q điện thoại gọi Đỗ Thế Đ đến.

P về nhà ở địa chỉ 391/88 Huỳnh Tấn P, khu phố 2, phường Tân Thuận Đ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh lấy hợp đồng, mang theo con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm và cây inox dài khoảng 2,5m. P gọi điện cho Nguyễn Tấn V rủ V đi qua nhà trọ để giải quyết công việc. P, TR, T đi ra tiệm sửa xe, P cưa cây inox thành 04 đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 60cm rồi bỏ vào túi đen mang theo. P rủ thêm H (chưa rõ lai lịch). T chạy xe Winner chở P, còn TR chạy xe Dream, V chạy xe Click125I màu cam đen biển số 59C2-674.ZZ một mình. Khi rước H ở đường Nguyễn Văn Q xong, P điều khiển xe Winner chở H, T điều khiển xe Dream chở TR ôm theo túi đen chứa 04 tuýp inox và con dao tự chế, V chạy xe một mình cùng nhau đi đến nhà trọ.

Khi đến nhà trọ, nhóm của P đi vào trong nhà. P cầm cây dao, V, T, H mỗi người cầm một tuýp inox. Phi dùng dao chém vào người Q nhưng không trúng. Nhóm của Q, B, Đ đánh trả lại nên nhóm của P lùi ra cổng. T dùng tuýp inox ném về phía Q, trúng vào chân phải của Q gây thương tích. Đ ném cây phơi đồ bằng inox về phía P và đuổi theo P ra trước cổng nhà. B cầm cây phơi đồ bằng inox đánh lại P. PPhi cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào tay trái của B và chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào chân trái của Đ gây thương tích. Q chạy ra, TR vật người Q xuống, V dùng tuýp inox đánh trúng vào vùng thái dương và tai phải của Q gây thương tích.

Sau khi đánh xong, cả hai nhóm vứt bỏ hung khí tại hiện trường và đi về. V cầm theo hung khí trên tay, khi đến đường 65, phường Tân P, Quận 7 thì vứt lại trong thùng rác ven đường, P vứt cây dao ở cầu Ông Quýt, phường Tân H, Quận 7, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không thu hồi được.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Lê Nguyễn Thanh P, Ngô Minh T, Trương Lê Minh TR, Nguyễn Tấn V khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1093/TgT.20 ngày 27/11/2020, của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của Huỳnh Thanh B:

- Vết thương mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái gây đứt da, đứt gân cơ tam đầu, đứt thần kinh quay, đã được điều trị phẫu thuật khâu nối cơ, thần kinh, khâu vết thương, nẹp bột, hiện còn: Vết thương còn chỉ khâu kích thước 18x0,1cm tại cánh tay; Bàn tay rỗ, không dạng được ngón cái, còn hạn chế vận động khuỷu, tê, giảm cảm giác mặt mu bàn ngón tay.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

- Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

* Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1102/TgT.20 ngày 27/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của Đỗ Thế Đ:

- Đa vết thương phần mềm gây sây sát da, đứt thủng da, đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: Vết thương đóng mảy máu khô kích thước 0,7x0,5cm tại thái dương đỉnh trái. Có tỉ lệ 01%. Thương tích do vật tày, tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

- Hai vết thương còn chỉ khâu kích thước 2,1x(0,05-0,1)cm và 3x0,1cm kèm vết xước da kích thước 5x(0,1-0,2)cm. Có tỉ lệ 01% mỗi vết. Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương mặt trước 1/3 dưới đùi trái gây đứt da, đứt gân cơ tứ đầu đùi, thấu khớp, đã được điều trị khâu bao khớp, khâu gân cơ tứ đầu, khâu vết thương, đặt dẫn lưu khớp, hiện còn: Vết thương còn chỉ khâu kích thước 7x0,1cm tại trên gối. Chưa gập gối được. Có tỉ lệ 08%. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm). Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

* Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1157/TgT.20 ngày 10/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của Phan Châu Q:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện:

Không còn dấu vết vùng sau đầu, có tỉ lệ 00%, không đủ cơ sở xác định hung khí;

Còn các sẹo tại: Cung mày trái kích thước 1,8x0,15cm, có tỉ lệ 03%; Trước vành tai phải kích thước 2,3x0,1cm, có tỉ lệ 02%; Vùng sau tai phải kích thước 3,4x0,1cm, có tỉ lệ 01%. Các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương phần mềm vai trái đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích bên ngoài. Do ban đầu không chụp MRI vai nên không đủ cơ sở xác định chính xác thời điểm gây ra các tổn thương trên MRI tại thời điểm giám định. Không đủ cơ sở xác định hung khí.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06% (Sáu phần trăm). Các thương tích không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT – VKSQ7 ngày 26/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử các bị cáo cùng phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thanh P từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V và Ngô Minh T mỗi bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 91, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trương Lê Minh TR từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận việc bồi thường về mặt dân sự của các bị cáo với người bị hại và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Trương Lê Minh TR, ông Vũ Hữu Thiên A trình bày:

Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã đề nghị đối với bị cáo TR. Tuy nhiên, cần xem xét đến nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo TR và mức độ hành vi gây thương tích của các bị cáo cho từng người bị hại.

Từ những nhận định nêu trên, căn cứ đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo TR ở khung hình phạt thấp nhất của Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là phù hợp. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo với bị hại trong vụ án.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Minh T, ông Phạm Văn L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, tại phiên tòa bị cáo T đồng ý việc vắng mặt của luật sư bào chữa và không yêu cầu gì khác.

- Sau khi nghe lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo TR. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo TR, các đương sự có mặt tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đối với việc điều tra, truy tố các bị cáo đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ các Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1093/TgT.20 ngày 27/11/2020, số 1102/TgT.20 ngày 27/11/2020 và số 1157/TgT.20 ngày 10/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, xét đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Lê Nguyễn Thanh P, Nguyễn Tấn V, Trương Lê Minh TR, Ngô Minh T và H (chưa rõ lai lịch) đồng phạm thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Phan Châu Q, ông Huỳnh Thanh B, ông Đỗ Thế Đ. Bị cáo P là người rủ rê các bị cáo V, TR, T và H tham gia đánh, chém người bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội P là người dùng dao chém ông Huỳnh Thanh B gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 32%, chém ông Đỗ Thế Đ gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Các bị cáo Nguyễn Tấn V, Trương Lê Minh TR, Ngô Minh T tham gia, dùng hung khí là cây tuýp inox đánh ông Phan Châu Q gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Tấn V, Trương Lê Minh TR, Ngô Minh T được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm vì không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Căn cứ vào vai trò, nhân thân của từng bị cáo, để Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cho tương xứng với hành vi của các bị cáo và tính chất vụ án.

Các bị cáo P, V, T là người đã trưởng thành lúc thực hiện hành vi phạm tội, căn cứ vào hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án xét cần phải cách ly các bị cáo P, V, T ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Tấn V, Trương Lê Minh TR, Ngô Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo T, V tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại; bị cáo P đã tác động gia đình bồi thường một phần cho người bị hại; các bị cáo

có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự và các bị cáo TR, T được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo TR, T có người thân có công với Nước, bị cáo TR hiện đang là sinh viên Trường Đại học Tài chính Marketing. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T, V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo TR lúc phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng hình phạt theo quy định tại Điều 90; Điều 91, Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Trương Lê Minh TR đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo TR có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện đang là sinh viên Trường Đại học Tài chính Marketing nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Bị cáo Lê Nguyễn Thanh P đã thành niên có hành vi rủ rê, xúi giục bị cáo Trương Lê Minh TR là người dưới 18 tuổi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Đối với người thanh niên H (chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng tham gia gây thương tích với nhóm của bị cáo Lê Nguyễn Thanh P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 ghế xếp bằng inox, có phần vải màu xám, kích thước 34x36cm, cao 70cm; 01 khung kim loại bằng inox hình chữ H, chiều dài khoảng 1,25m, chiều ngang khoảng 50cm, có gắn bánh xe; 01 thanh kim loại bằng inox, dài khoảng 1,2m, thân có nhiều khoen tròn; 01 túi vải màu đen; 03 đôi dép; 03 thanh kim loại bằng inox; Nhiều mảnh thủy tinh bị vỡ từ bộ ly, ấm uống nước. Xét đây là công cụ phạm tội và tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio bị đứt dây thu giữ của ông Đỗ Thế Đ. Đây là tài sản cá nhân của ông Đ xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông Đ.

- 01 xe máy hiệu Honda Winner màu đen, biển số 59L1-768.XX, số máy: KC26E1198426, số khung: 2601GY352373, Ngô Minh T sử dụng để đi đánh nhau. Xe do T đứng tên chủ sở hữu. Xét đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 52H7-244YY, số máy: C100ME-0238266, số khung: C100M-0238266, phương tiện Trương Lê Minh TR sử dụng để đi đánh nhau. Xe do bà Lê Thị Kim H (mẹ ruột TR) đứng tên chủ sở hữu. Bà H không biết việc TR sử dụng xe để đi đánh nhau nên xét trả lại cho bà H.

- 01 xe máy hiệu Honda Click125I màu cam đen, biển số 59C2-674.ZZ, số máy: JF350E0306543, số khung: MLHJF3500G5306543, phương tiện Nguyễn Tấn V sử dụng đi đánh nhau. Xe do ông Nguyễn Văn T (ba ruột V) đứng tên chủ sở hữu. Ông T không biết việc V sử dụng xe để đi đánh nhau nên xét trả lại cho ông T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại ông Phan Châu Q yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; ông Đỗ Thế Đ yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 65.000.000 đồng; ông Huỳnh Thanh B yêu cầu bị cáo Lê Nguyễn Thành P là người trực tiếp gây thương tích cho ông phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo Ngô Minh T và người bị hại ông Phan Châu Q, ông Đỗ Thế Đ xác nhận bị cáo T đã bồi thường cho ông Q số tiền 40.000.000 đồng và ông Đ số tiền 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa người bị hại ông Phan Châu Q, ông Đỗ Thế Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn V bồi thường số tiền còn lại, ông Q yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng và ông Đ yêu cầu số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo V đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của ông Q, ông Đ. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo V đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

- Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Lê Nguyễn Thanh P đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại ông Huỳnh Thanh B số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại ông Huỳnh Thanh B yêu cầu bị cáo Lê Nguyễn Thành P là người trực tiếp gây thương tích cho ông phải bồi thường số tiền còn lại là 80.000.000 đồng và bị cáo P đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của ông B.

Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 và Luật sư bào chữa cho bị cáo TR là có căn cứ nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bị cáo và các bị hại về việc giải quyết yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thành P 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2020.

2. Căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2020 đến ngày 21/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2020 đến ngày 10/11/2020.

3. Căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 90; Điều 91, Điều 98, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trương Lê Minh TR 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 27/5/2022.

Giao bị cáo Trương Lê Minh TR cho Ủy ban nhân dân phường Tân K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo TR phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trương Lê Minh TR cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

4. Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 30, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ghế xếp bằng inox, có phần vải màu xám, kích thước 34x36cm, cao 70cm; 01 khung kim loại bằng inox hình chữ H, chiều dài khoảng 1,25m, chiều ngang khoảng 50cm, có gắn bánh xe; 01 thanh kim loại bằng inox, dài khoảng 1,2m, thân có nhiều khoen tròn; 01 túi vải màu đen; 03 đôi dép; 03 thanh kim loại bằng inox; Nhiều mảnh thủy tinh bị vỡ từ bộ ly, ấm uống nước.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 xe máy hiệu Honda Winner màu đen, biển số 59L1-768.XX, số máy: KC26E1198426, số khung: 2601GY352373, thu giữ của bị cáo Ngô Minh T.

- Trả lại:

+ 01 xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 52H7-24YY, số máy: C100ME-0238266, số khung: C100M-0238266 cho bà Lê Thị Kim H.

+ 01 xe máy hiệu Honda Click125I màu cam đen, biển số 59C2-674.ZZ, số máy: JF350E0306543, số khung: MLHJF3500G5306543 cho ông Nguyễn Văn T.

+ 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio bị đứt dây cho ông Đỗ Thế Đ.

(Theo các Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 40 ngày 24/01/2022 và số 43 ngày 26/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Trả lại số tiền mà bị cáo Nguyễn Tấn V đã nộp để bồi thường cho ông Phan Châu Q và ông Đỗ Thế Đ là 50.000.000 đồng, cụ thể bị cáo V bồi thường cho ông Q số tiền 10.000.000 đồng và cho ông Đ số tiền 40.000.000

đồng (theo biên lai thu tiền số AA/2021/0014380 ngày 24/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7 do bị cáo Vũ đã nộp để bồi thường cho người bị hại).

- Buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh P phải bồi thường số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng cho ông Huỳnh Thanh B.

Kể từ ngày Cơ quan Thi hành án dân sự chủ động ra quyết định thi hành án về khoản tiền bị cáo P phải bồi thường nếu bị cáo P chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành.

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo P phải nộp là 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Trương Lê Minh TR tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND Tp HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ. (Tk. Thơm)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu